

Bản án số: 28/2020/HS-PT

Ngày: 28 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Lâm

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Lê Hoàng V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Hoàng V; sinh năm: 1987 tại Phụng Hiệp, Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N2 (chết) và bà Bùi Thị Kim B; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Không tố giác tội phạm”, chấp hành xong hình phạt ngày 09/9/2011; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Trần Ngọc N; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo; không bị kháng cáo, kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 11/11/2018, trong lúc Lâm Văn T, Nguyễn Vũ M, Lê Hoàng V, Đỗ Thành N1 và đối tượng tên N3 (chưa rõ lai lịch) đang nhậu tại nhà của anh Trần Khắc Đ thì Phan Thị Như A (LK) gọi điện thoại cho T, giữa T và Như A xảy ra mâu thuẫn cự cãi thách thức nhau, Như A kêu T xuống nhà của anh Lê Văn L để đánh nhau, liền lúc này T rủ M và N3 xuống nhà L để đánh nhau thì M và N3 đồng ý. Sau đó, T về nhà lấy 01 cây dao tự chế bằng kim loại dài 72cm, 01 cây dao Thái Lan cán vàng và 01 cây roi điện rồi quay lại nhà Đ. T đưa cho M cây roi điện, đưa cho N3 cây dao Thái Lan và T giữ cây dao tự chế rồi vào nhà Đ nhậu tiếp, thì Như A tiếp tục gọi điện thoại cho T nhưng T không nghe máy và T nói với bàn nhậu “Chắc một hồi xuống dưới chém mấy đứa này quá”. Nói xong, T điều khiển xe chở M và N3 đi đến nhà của anh L, đi được 01 đoạn thì N1 điện thoại cho T kêu đợi N1 và V đi cùng. Lúc này, T dừng xe và kêu M điều khiển xe chở T và N3 vào hẻm nhà M, khoảng 10 phút sau V điều khiển xe mô tô chở N1 đến. Trong lúc đợi, T nhặt 01 đoạn cây tre khô dài khoảng 60cm cầm trên tay. Đến đầu hẻm vào nhà anh L thì tất cả xuống xe, T, M, V và N3 đi vào nhà anh L còn N1 không vào cùng. Lúc này, khoảng 23 giờ cùng ngày thì nhóm của T đi đến nhà anh L, T nhìn thấy trong nhà có anh L, anh Trần Ngọc N và anh Võ Trọng T1 đang ngồi trên giường gần cửa chính, T, V, M và N3 đi vào nhà, T cầm dao tự chế bằng tay trái chém 01 cái trúng vào tay phải của anh Ngọc N, T tiếp tục chém qua lại nhiều cái nhưng không trúng ai, M lấy cây roi điện từ trong túi quần ra bấm phát ra tia lửa điện thì V kêu M đưa roi điện, M chưa kịp đưa thì V giật lấy cây roi điện và bấm roi điện châm vào người anh Ngọc N và anh T1, cùng lúc này N3 cầm cây dao Thái Lan đâm trúng vào bàn chân phải của anh Ngọc N 01 cái, tiếp đó M dùng đoạn cây tre khô đánh trúng vào người của anh T1 và anh L, bị đánh nên anh Ngọc N, T1 và L bỏ chạy. Tiếp đó, T đi vào phòng ngủ thấy anh Dương Thanh N4 và chị Nguyễn Trúc T2, T dùng dao định chém anh N4 nhưng chị T2 can ngăn, T cầm dao chém trúng vào mắc cá chân trái của chị T2 01 cái, anh Ngà nhào vô câu vật với T, V cầm roi điện châm anh N4 nhưng không trúng, tiếp đó N3 dùng tay đánh vào đầu anh Ngà, anh N4 bỏ chạy. T, V và N3 quay ra nhà trước, T thấy trên giường ngủ gần cửa chính có 01 chiếc điện thoại di động của anh L, T cầm dao chặt trúng vào

chiếc điện thoại 01 cái và nhóm của T rời khỏi nhà anh L. Anh Ngọc N được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ điều trị, còn anh L, anh T1, anh N4 và chị T2 bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/19/TgT ngày 20/01/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận: Tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại của bị hại là 20%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2019/HS-ST, ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện 3, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 01 (một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Lâm Văn T, Nguyễn Vũ M; phân trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 12 năm 2019, bị cáo Lê Hoàng V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm đã xét xử là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Lê Hoàng V có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các

tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Do Lâm Văn T có mâu thuẫn với Phan Thị Như Ý nên vào ngày 11/11/2018 T cùng V, M và N3 đã đến nhà anh Lê Văn Lâm để tìm Như Ý. Bị cáo T cầm dao tự chế chém 01 cái trúng vào tay phải của anh Ngọc N, V bấm roi điện châm vào người anh Ngọc N và anh Trí, cùng lúc này N3 cầm cây dao Thái Lan đâm trúng vào bàn chân phải của anh Ngọc N 01 cái, tiếp đó M dùng đoạn cây tre khô đánh trúng vào người của anh Trí và anh Lâm. Hậu quả anh Trần Ngọc N bị thương tích tổn hại cho sức khỏe với tỷ lệ 20%. Với hành vi và hậu quả xảy ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo V, Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa bị cáo Lê Hoàng V và bị hại Trần Ngọc N trước đó không có quen biết hay mâu thuẫn gì với nhau. Đáng lẽ, khi được bị cáo T rủ đi đánh nhau thì bị cáo phải khuyên giải, can ngăn nhưng bị cáo lại cùng với các bị cáo khác sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, điều đó thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng V. Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS H. Phụng Hiệp.
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hoàng Lâm Nguyễn Hồ Tâm Tú

Nguyễn Đình Tiến

